TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNGNGHỆ SÀI GỊN

**KHOA ĐIỆN-ĐIỆN TỬ**

**-----oOo-----**

**QUY ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC TRÌNH BÀY**

**ĐỀ CƯƠNG LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP (ĐCLVTN)**

**SẮP XẾP THỨ TỰ KHI ĐÓNG ĐCLVTN NHƯ SAU:**

Bìa kiếng

Trang bìa

Trang bìa phụ

Nhiệm vụ Luận văn tốt nghiệp có chữ ký của GVHD

Tóm tắt đề tài

Mục lục

Phần nội dung chính của ĐCLVTN

Phụ lục (nếu có)

Tài liệu tham khảo

Bìa kiếng

**2. DIỄN GIẢI DÀN BÀI TỔNG QUÁT MỘT DCLVTN:**

**(1) Trang bìa: Mẫu bìa 1**

**(2) Trang bìa phụ**

Trang bìa phụ bằng giấy thường được trình bày theo “MẪU BÌA 2”.

**(3) Trang** Nhiệm vụ Luận văn tốt nghiệp

**(5) Tóm tắt đề tài**

Tối đa là 1 trang.

**(6) Mục lục**

Sinh viên bắt buộc phải dùng chức năng Insert + Index and Tables + Table of Contents của phần mềm MS-Word để tạo bảng mục lục này.

**(7) Phần nội dung của ĐC luận văn tốt nghiệp**

***a) Nội dung***: đề cương luận văn tốt nghiệp, tối thiểu 10 trang tối đa 25 trang (không kể phần phụ lục, nếu có), nên có các chương mục như sau

Chương 1: Giới thiệu (1 đến 3 trang)

1.1 Đặt vấn đề: Trong đoan này nói lên vấn đề LVTN phải giải quyết, tại sao phải làm, và tóm tắt cách phân tích, cách giải quyết

1.2: Mục tiêu của LVTN

1.3: Phạm vi của LVTN

Chương 2: Tổng quan, kiến thức, tài liệu tham khảo liên quan đến LVTN (từ 5 đến 10 trang)

Chương 3: Phương pháp, Cách tiến hành, nội dung nghiên cứu, thiết kế và kèm theo kế hoạch thực hiện theo tuần gồm cả viết luận văn cuối cùng (Grant Chart) (từ 3 đến 10 trang)

Chương 4: Kết quả dự kiến bàn giao cuối củng (delivery results- như chương trình, mạch, sản phẩm…) cùng với tính năng, chất lượng….(1 đến 2 trang).

***b) Hình thức trình bày và đánh số chương mục***

*- Hình thức trình bày*:Áp dụng chung cho toàn LVTN

Giấy khổ A4, in một mặt.

Font chữ: Times New Roman, size: 12, line spacing: 1,2 lines (trừ các tiêu đề).

Định lề trang giấy:

Top : 2,5 cm Bottom : 2,5 cm

Left : 3,5 cm Right : 2,0 cm

Header : 1,5 cm Footer : 1,5 cm

Header: Không ghi gì, Footer: Số trang ( ở góc phải giấy )

( Tuyệt đối không ghi tên GVHD hay SVTH vào Header anh Footer )

Số thứ tự trang được tính là 1 khi bắt đầu vào nội dung chính (PHẦN1/CHƯƠNG 1), còn các phần trước đó (từ (3) đến (6)) đánh số thứ tự trang như sau: i, ii, …

*- Cách đánh chương mục*: Nên đánh số thông dụng (1, 2, 3, …) (tránh dùng số la mã I, II, III,…) nhiều cấp (thường tối đa 3 cấp) như sau:

**PHẦN 1: TIÊU ĐỀ CẤP 1 SIZE 16**

1.1 Tiêu đề cấp 2 size 14

**1.1.1 Tiêu đề cấp 3 size 13 như bản văn nhưng in đậm**

Lưu ý: - Nếu muốn phân cấp hơn nữa, chúng ta không được sử dụng số ả rập nữa mà có

thể sử dụng a), b), c), … hay i), ii), iii), …

- ***Không đượ***c sử dụng các biểu tượng (symbol) như ⮚, ❖, ⮱, ✓, ... trong

LVTN (chỉ được sử dụng •, -, +).

Bắt đầu mỗi phần/chương trên một trang mới, và bỏ trống 2 dòng dưới tiêu đề cấp 1. Bỏ trống 1 dòng dưới tất cả các tiêu đề cấp 1 và 2 và khi bắt đầu mỗi đoạn.

Bắt đầu mỗi phần/chương trên một trang mới, và bỏ trống 1 dòng dưới tiêu đề cấp 1. Khoảng cách giữa dòng cuối của đoạn trên và dòng đầu của đoạn kế là 6pt (chọn Paragraph, Spacing, Before: 6pt) và sắp dòng đầu tiên của mỗi đoạn thụt vào 1 tab (chọn Default tab stops: 1,02 cm) (trừ các tiêu đề)

*- Cách trình bày Hình vẽ, Bảng biểu*:

Các hình, sơ đồ mạch điện, đồ thị… đều phải đánh số thứ tư theo chương, ghi tên ở dưới hình vẽ và ghi nguồn cung cấp dữ liệu ).

Ví dụ:

Hình 1.1: **Sơ đồ khối của mạch điện . . .** {ghi dưới và giữa hình vẽ}

*(Nguồn*:…*)* {Nếu đây là dữ liệu thứ cấp}

Bảng 1.1: **Thời gian áp dụng . . .** {ghi trên và giữa bảng biểu}

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Nhóm . . . |  |  |  |
|  |  |  |  |

*(Nguồn*: …*)* {Nếu đây là dữ liệu thứ cấp}

Ví dụ (Nguồn [Lê Đăng Doanh,2001a, tr. 17])

Lưu ý: Hình vẽ, bảng biểu nên được đặt ngay sau đoạn nói đến chúng lần đầu tiên.

**(8) Phụ lục (nếu có)**

Phụ lục ghi các nội dung có liên quan đến LVTN nhưng do quá dài, không tiện để ở trong thân bài.

Nếu có nhiều hơn 2 phụ lục thì các phụ lục phải được phân biệt hoặc bằng chữ cái (Phụ lục A, Phụ lục B, …) và theo sau tên phụ lục.

**(9) Tài liệu tham khảo**

Tài liệu tham khảo là bản liệt kê gồm các tài liệu đã được người viết thực sự tham khảo để thực hiện LVTN và được ghi theo thứ tự ABC với chuẩn là tên, và năm xuất bản.

Có nhiều cách ghi tài liệu tham khảo. Dưới đây trình bày những cách thường gặp.

**a) Sách**:

Họ tên tác giả, *tên sách* (chữ nghiêng, bold), năm xuất bản, nhà xuất bản, nơi xuất bản

***Ví dụ:*** Ngô Thế Chi và Vũ Công Ty, 2001, ***Đọc, lập, phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp***, NXB Thống kê, Hà Nội.

**b) Bài báo trong tạp chí hoặc tập san**:

Họ tên tác giả,năm, tên bài báo (trong ngoặc kép, bold), *tên tạp chí*, năm số tạp chí, trang

***Ví dụ:*** Kiều Anh, 1993, “**Lược sử đồng tiền Việt Nam**”, *Phát triển kinh tế*, số 33, tr. 17-43.

**c) Nhật báo hoặc tuần báo**:

Cũng giống như cách ghi ở b), chỉ đảo ngược về thời gian xuất bản và số báo.

***Ví dụ:*** Lê Đăng Doanh,2001, “**Đi tìm sự dung hoà**”, *Thời báo Kinh tế Sài Gòn*, số 49 – 2001, tr. 570

Nếu có nhiều hơn một tài liệu tham khảo cùng tác giả, cùng năm xuất bản thì sau năm xuất bản đánh a,b,c. Ví dụ

Lê Đăng Doanh,2001a, “**Đi tìm sự dung hoà**”, *Thời báo Kinh tế Sài Gòn*, số 49 – 2001, tr. 570

Lê Đăng Doanh,2001b, “**Thử tìm lời giải cho vấn đề BDS**”,  *Sài Gòn Giải Phóng*, ngày 7/12/2001, tr. 6

Trong luận văn liên hệ đến các tài liệu này sử dụng tên tác giả và năm

Ví dụ, theo [Lê Đăng Doanh, 2001b] nếu hạ li suất cho vay thì…..

***Đề nghị sinh viên trình bày theo đúng quy cách, trình tự. Văn phòng khoa không chấp nhận những cuốn đề cương không thực hiện theo các quy định trên. Mọi thắc mắc sinh viên liên hệ Văn phòng khoa Điện-điện tử hoặc qua địa chỉ email: vpk.ddt@stu.edu.vn***

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 04 năm 2013*

**Trưởng khoa**

**TS. Tăng Văn Tơ**